

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 07/06/2019

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P6+RP1+RP3	7:25	4+0+18	0+0+0		0+4+18	0+0+0	
2		PPD+P4	7:25	20+2	0+0		16+6	0+0	
3		RC5+PPD	9:25	5+17	0+0		1+21	0+0	
4		P4+BK15+P1	9:25	17+3+2	0+0+0		17+0+5	0+0+0	

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
1/ 4 nguoi Kiểm tra P2 về qua PPD

FLIGHT MANIFEST

DATE: 07/06/2019	TO: P6 - RP1 - RP3	AIRCRAFT: 428	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: TTrung - Khang - Huy	ETA: 09:20
XANH-I			

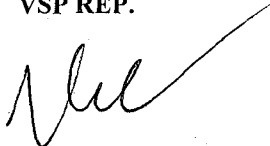
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	IUKHIMCHUK	P6	92	1	10	25	84	KH-THAC	Russian
2	LAI ANH TUAN	P6	91	1	10		100	KH-THAC	Vietnamese
3	VU ĐỨC SANG	P6	90	1	10		69	KH-THAC	Vietnamese
4	TRẦN TUAN ANH	P6	89	1	5		85	KH-THAC	Vietnamese
5	IREK VALEEV	RP3	4	1	4	30	80	KH-THAC	Russian
6	PHẠM NGỌC HUNG	RP3	36	1	10		80	KHI	Vietnamese
7	VU MẠNH CUONG	RP3	07	1	4		70	KHI	Vietnamese
8	NGO THANH LAM	RP3	08	1	5		71	KHI	Vietnamese
9	NGUYEN THANH HA	RP3	09	1	4		82	KHI	Vietnamese
10	KRYLOV D.V	RP3	38-39	2	15		102	KHI	Russian
11	LE HOANG ANH	RP3	42-43	2	10		60	KHI	Vietnamese
12	LE XUAN HIEN	RP3	35	1	5		78	KHI	Vietnamese
13	NGUYEN VAN BINH	RP3					66	KHI	Vietnamese
14	NGUYEN TIEN DUAN	RP3	32-34	3	16		65	KHI	Vietnamese
15	LAI VAN MINH	RP3	31	1	4		54	KHI	Vietnamese
16	TA PHI KHANH	RP3					80	KHI	Vietnamese
17	TRẦN NGỌC ANH	RP3	10-11	2	10		79	KHI	Vietnamese
18	NGUYEN MẠNH TINH	RP3	41	1	5		66	KHI	Vietnamese
19	TRƯỜNG NGỌC DUY	RP3	37	1	10		76	KHI	Vietnamese
20	PHẠM VĂN ANH	RP3	12	1	7		79	KH-THAC	Vietnamese
21	LƯƠNG VĂN LƯƠNG	RP3	28-30	3	12		85	KH-THAC	Vietnamese
22	PHẠM VĂN HIỆP	RP3	13	1	8		76	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

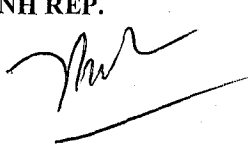
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P6	4	4	35	338	25	0		
2	RP1	0	0	0	0	30	4		
3	RP3	18	23	129	1,349	30	18		
TOTAL		22	27	164	1,687	85	22		
WEIGHT KG				164	1,687	85			

GRAND TOAL: 1.936 KGS

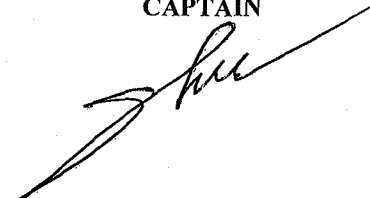
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 07/06/2019	TO: PPD - P4	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:35
FLIGHT: 02	FROM: VT	CREW: Phong - MTHAO - MQUÂN	ETA: 09:15
cam-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN NGUYỄN TÂN TÀI	PPD	33	1	5		94	KHI	Vietnamese
2	NGUYỄN VĂN CUÔNG	PPD	31	1	3		65	KHI	Vietnamese
3	ĐÌNH NGỌC QUÝ	PPD	34	1	5		67	KHI	Vietnamese
4	PHẠM ĐỨC TUÂN	PPD	35	1	10		70	KHI	Vietnamese
5	NGUYỄN NGỌC ANH	PPD	39	1	4		70	KHI	Vietnamese
6	VÕ QUANG ĐẠT	PPD					60	KHI	Vietnamese
7	LÊ HỒNG PHONG	PPD	32	1	6		80	KHI	Vietnamese
8	NGUYỄN THẾ HÙNG	PPD	30	1	3		72	KHI	Vietnamese
9	NGUYỄN TIẾN QUANG	PPD	42	1	4		67	KHI	Vietnamese
10	NGUYỄN VIỆT ĐẠI	PPD				145	72	KHI	Vietnamese
11	NGUYỄN PHÚC HẬU	PPD	29	1	8		70	KHI	Vietnamese
12	NGUYỄN TẤT THÀNH	PPD	36	1	5		70	KHI	Vietnamese
13	ĐẶNG PHÚC THẮNG	PPD	41	1	3		85	KHI	Vietnamese
14	NGHIÊM XUÂN MINH	PPD	37	1	5		60	KHI	Vietnamese
15	BUI NGỌC HUƠNG	PPD	22	1	5		63	KHI	Vietnamese
16	PHAN VĂN TÙNG	PPD	38	1	8		72	KHI	Vietnamese
17	TRẦN VĂN DUNG	PPD					60	KHI	Vietnamese
18	ĐẠO ANH TUÂN	PPD	43	1	3		65	KHI	Vietnamese
19	NGUYỄN VĂN CHIẾN	PPD	28	1	3		55	KHI	Vietnamese
20	LÊ HUY VINH	PPD	40	1	6		63	KHI	Vietnamese
21	NGUYỄN THANH TRUNG	P4	12	1	5		75	KHI	Vietnamese
22	NGUYỄN ĐỨC HẠNH	P4					70	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	PPD	20	17	86	1.380	145	15		
2	P4	2	1	5	145	0	7		
TOTAL		22	18	91	1.525	145	22		
WEIGHT KG				91	1.525	145			

GRAND TOAL: 1.761 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 07/06/2019	TO: RC5 - PPD	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:35
FLIGHT: 03	FROM: VT	CREW: Phong - MTHAO - MQUÂN	ETA: 11:15
VANG-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ĐỖ QUỐC HUY	RC5	46	1	7		78	KH-THAC	Vietnamese
2	VŨ BÀ THUẬN	RC5	48	1	10		67	KH-THAC	Vietnamese
3	NGUYỄN XUÂN ĐÔNG	RC5	49	1	10	25	73	KH-THAC	Vietnamese
4	NGUYỄN AN NINH	RC5	50	1	12		72	KH-THAC	Vietnamese
5	VŨ THAI THANH	RC5	47	1	11		81	KH-THAC	Vietnamese
6	DƯƠNG TRƯỜNG LAM	PPD	58	1	4		65	KHI	Vietnamese
7	NGUYỄN TRUNG HẬU	PPD	62	1	6		72	TECMACH	Vietnamese
8	HỒ NGHĨA PHONG	PPD	74	1	7		59	D-HANH	Vietnamese
9	LÊ MINH Y	PPD	72-73	2	15		61	D-HANH	Vietnamese
10	TẠ HOÀI TRĂNG	PPD	54	1	10		71	ANTOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN TUNG DƯƠNG	PPD	53	1	6	73	55	ANTOAN	Vietnamese
12	TRẦN DUY TIẾN	PPD	61	1	7		68	XAYLAP	Vietnamese
13	PHẠM MẠNH HẢI	PPD	60	1	10		66	XAYLAP	Vietnamese
14	TRẦN VĂN ĐẠT	PPD	67	1	9		65	XAYLAP	Vietnamese
15	ĐẶNG THĂNG LONG	PPD	63-64	2	16		73	XAYLAP	Vietnamese
16	NGUYỄN CAO CƯỜNG	PPD	70	1	7		66	XAYLAP	Vietnamese
17	NGÔ ĐÌNH NHẬT MINH	PPD	66	1	7		76	XAYLAP	Vietnamese
18	TRẦN TRUNG HẬU	PPD	68-69	2	11		75	T-IIN	Vietnamese
19	HOANG VĂN TRỌNG	PPD	55	1	7		98	PSV	Vietnamese
20	ĐẠO MẠNH HUY	PPD	59	1	2		75	KH-THAC	Vietnamese
21	LAM TRỌNG ĐẠI	PPD	56-57	2	11		59	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RC5	5	5	50	371	25	1		
2	PPD	16	20	135	1.104	73	21		
TOTAL		21	25	185	1.475	98	22		
WEIGHT KG				185	1.475	98			

GRAND TOAL: 1.758 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 07/06/2019	TO: P4 - BK15 - P1	AIRCRAFT: 428	ETD: 09:40
FLIGHT: 04	FROM: VT	CREW: TTrung - Khang - Huy	ETA: 11:20
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	BUI THANH AN	P4	13	1	3		66	KHI	Vietnamese
2	TRINH XUAN HUYEN	P4	26	1	3		72	KHI	Vietnamese
3	NGUYEN VAN THINH	P4	27,29	2	20		72	KHI	Vietnamese
4	NGO VAN HA	P4					71	KHI	Vietnamese
5	PHAM HUU THO	P4	18	1	5		65	KHI	Vietnamese
6	DO DUC LONG	P4	23	1	2		55	KHI	Vietnamese
7	HOANG TRONG TAN	P4	20	1	5		75	KHI	Vietnamese
8	NGUYEN VAN ANH	P4	22	1	4		64	KHI	Vietnamese
9	NGUYEN HONG PHUC	P4	21	1	5		70	KHI	Vietnamese
10	NGUYEN TRONG KIEM	P4	25	1	6		80	KHI	Vietnamese
11	NGUYEN THANH GIAP	P4	15	1	5		70	KHI	Vietnamese
12	TRAN VAN THAI	P4	24	1	4		58	KHI	Vietnamese
13	NGUYEN LE HUY	P4	14	1	6		62	KHI	Vietnamese
14	NGUYEN THANH NAM	P4	30	1	7		64	CODIEN	Vietnamese
15	NGUYEN THANH CONG	P4	19	1	12		72	CODIEN	Vietnamese
16	PHAM VAN HUU	P4	16-17	2	18		65	CODIEN	Vietnamese
17	PHAM HUY NAM	P4	31-32	2	11		69	CODIEN	Vietnamese
18	TRUONG DINH BACH	BK15	71	1	5	50	79	CODIEN	Vietnamese
19	VU VAN TINH	BK15	70	1	10		71	CODIEN	Vietnamese
20	NGUYEN CHI HUNG	BK15	800	1	3		61	PSV	Vietnamese
21	NGUYEN HUU HIEP	P1	47	1	5		66	PSV	Vietnamese
22	TRAN VAN GIANG	P1	46	1	6		76	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

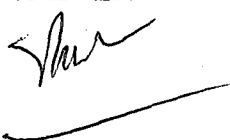
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P4	17	19	116	1.150	0	16		
2	BK15	3	3	18	211	50	0		
3	P1	2	2	11	142	0	6		
TOTAL		22	24	145	1.503	50	22		
WEIGHT KG				145	1.503	50			

GRAND TOAL: 1.698 KGS

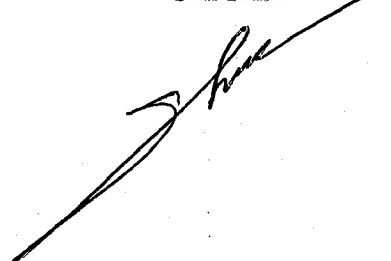
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN DBTT

K/g: D/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 08/06/2019

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		VSP02+TD1+RP3	7:25	3+19+0	0+0+0		1+14+7	0+0+0	
2		TD1+CLO+P5	9:25	9+13+0	0+0+0		4+13+5	0+0+0	
3		P 8 +P2+CLO	9:25	1+7+14	0+0+0		1+4+17	0+0+0	P2-1 NGƯỜI VỀ THI
4		TD5+TD1	9:25	5+17	0+0		0+22	0+0	
5		TD3+TTC2	11:25	4+17	0+0		4+18	0+0	

TTDBSX

FLIGHT MANIFEST

DATE: 08/06/2019	TO: VSP02 - TD1 - RP3	AIRCRAFT: 428	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: Hạnh - CHIẾN - N.Nam	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	THẠCH NGỌC HOÀI	VSP02	36-37	2	12	20	58	VT SHIPMA	Vietnamese
2	LÊ MÃ LƯƠNG	VSP02	39	1	6		50	VT SHIPMA	Vietnamese
3	PHẠM TRUNG SÔNG	VSP02					98	KH-THAC	Vietnamese
4	KHROHALEV MIKHAIL	TD1	86	1	7		80	KHOAN	Russian
5	BUI NGỌC QUANG	TD1	95	1	4		63	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYEN VAN DUNG	TD1					64	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYEN VAN BAO	TD1	90	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
8	LÊ TRỌNG LƯỢNG	TD1	89	1	4	15	68	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN VAN QUY	TD1	84	1	4		63	KHOAN	Vietnamese
10	HOANG VAN MINH	TD1	81	1	4		67	KHOAN	Vietnamese
11	PHẠM CÔNG TIẾN	TD1	78	1	4		67	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN DANH QUY	TD1					70	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYEN VAN TUAN	TD1	91	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
14	LÊ VĂN HOÀN	TD1	87	1	5		81	KHOAN	Vietnamese
15	TÔ THANH HAI*PK-PVD	TD1	85	1	8		85	KHOAN	Vietnamese
16	HOANG VAN DUY	TD1	92	1	6		60	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYEN TRỌNG THẮNG	TD1	94	1	6		50	KHOAN	Vietnamese
18	HUYNH HỮU HÙNG	TD1	82-83	2	13		63	KHOAN	Vietnamese
19	NG HỮU NAM*PK-PVD	TD1	79	1	10		87	KHOAN	Vietnamese
20	NGUYEN VAN GIN	TD1	88	1	8		65	KHOAN	Vietnamese
21	BELAIEV	TD1	93	1	9		83	KH-THAC	Vietnamese
22	HỒ NGỌC BẾN	TD1	80	1	10		72	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	VSP02	3	3	18	206	20	1		
2	TD1	19	18	111	1.338	15	14		
3	RP3	0	0	0	0	0	7		
TOTAL		22	21	129	1.544	35	22		
WEIGHT KG				129	1.544	35			

GRAND TOAL: 1.708 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST

DATE: 08/06/2019	TO: TD1 - CLO - P5	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:35
FLIGHT: 02	FROM: VT	CREW: QViệt - ĐTuấn - HIẾU	ETA: 09:15
CAM-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHAN QUANG VU	TD1	05	1	12		77	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYEN THANH TRUNG	TD1	07	1	13		73	KH-THAC	Vietnamese
3	PHAM TRUNG HIEU	TD1	06	1	10		76	KH-THAC	Vietnamese
4	TRAN VAN LE	TD1	02	1	10		67	KH-THAC	Vietnamese
5	VU HUU CHINH	TD1	03	1	9		62	KH-THAC	Vietnamese
6	VU XUAN TAM	TD1	04	1	10		70	KH-THAC	Vietnamese
7	TRAN ANH VINH	TD1	01	1	8		59	DVL	Vietnamese
8	VU VIET HUNG	TD1	10	1	10		75	XAYLAP	Vietnamese
9	ĐANG THANH SON	TD1	11	1	10		65	XAYLAP	Vietnamese
10	VOROBIOV S.L	CLO	28	1	8		95	KHOAN	Russian
11	TELESHENKO	CLO	20	1	15		118	KHOAN	Russian
12	DATSKO P.D	CLO	22	1	10		104	KHOAN	Russian
13	PHAM VAN LAM	CLO	16	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
14	TRAN TRUNG THANH	CLO	17	1	6		80	KHOAN	Vietnamese
15	TRAN HUU SON	CLO	18	1	4		65	KHOAN	Vietnamese
16	MAI VAN HOI	CLO	29	1	5		72	KHOAN	Vietnamese
17	CHU ĐỨC AI	CLO	24	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
18	PHAM NAM HAI	CLO	23	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
19	ĐO HUY BINH	CLO	25-26	2	6		82	KHOAN	Vietnamese
20	VU MINH TU	CLO	19	1	3		70	KHOAN	Vietnamese
21	NGUYEN NGOC LY	CLO	27	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
22	NGUYEN XUAN ĐONG	CLO	21	1	8		65	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD1	9	9	92	624	0	4		
2	CLO	13	14	84	1.046	0	13		
3	P5	0	0	0	0	20	5		
TOTAL		22	23	176	1.670	20	22		
WEIGHT KG				176	1.670	20			

GRAND TOAL: 1.866 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 08/06/2019	TO: P7 - P2 - CLO	AIRCRAFT: 428	ETD: 09:40
FLIGHT: 03	FROM: VT	CREW: Hạnh - CHIẾN - N.Nam	ETA: 11:20
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TO TIEN HUNG	P7	03	1	6		79	COKHI	Vietnamese
2	TRAN ĐỨC THẮNG	P2	75-76	2	12		70	XAYLAP	Vietnamese
3	TRAN VAN TOAN	P2	98	1	14		68	XAYLAP	Vietnamese
4	VU THE CHUYEN	P2	97	1	10		73	XAYLAP	Vietnamese
5	HOANG VAN THANG	P2	99,50	2	17	30	63	XAYLAP	Vietnamese
6	TRAN KHA	P2	73-74	2	20		70	XAYLAP	Vietnamese
7	HOANG ANH THAN	P2	51-52	2	19		70	XAYLAP	Vietnamese
8	PHAM VAN ĐẠO	P2	100	1	18		69	XAYLAP	Vietnamese
9	LE QUANG NGHIÊP	CLO	91-92	2	14		66	DMC	Vietnamese
10	MAKAROV	CLO	94	1	5		85	ANTOAN	Russian
11	TRAN ĐAI HUNG	CLO	96	1	6		70	DVL	Vietnamese
12	NGUYEN ĐỨC LONG	CLO	93	1	13		60	DVL	Vietnamese
13	DUONG ĐINH DUNG	CLO	597	1	3		73	PSV	Vietnamese
14	DUONG VAN THACH	CLO	99	1	3		71	PSV	Vietnamese
15	VU HONG OANH	CLO	90	1	7		75	PSV	Vietnamese
16	LUU VAN TRONG	CLO	594	1	3		58	PSV	Vietnamese
17	HOANG HUU THO	CLO	596	1	4		75	PSV	Vietnamese
18	HÔ ĐINH LỘC	CLO	97	1	8		74	PSV	Vietnamese
19	NGUYEN VAN SON	CLO	500	1	5		58	PSV	Vietnamese
20	LE VAN HUNG	CLO	595	1	2		60	PSV	Vietnamese
21	PHAN MINH TUAN	CLO	98	1	4		75	PSV	Vietnamese
22	PHAM MINH ĐỨC	CLO	95	1	6		87	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P7	1	1	6	79	0	0		
2	P2	7	11	110	483	30	5		
3	CLO	14	15	83	987	0	17		
TOTAL		22	27	199	1.549	30	22		
WEIGHT KG				199	1.549	30			

GRAND TOAL: 1.778 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 08/06/2019	TO: TD5 - TD1	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:45
FLIGHT: 04	FROM: VT	CREW: QViệt - ĐTuấn - HIẾU	ETA: 11:25
CAM-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN QUANG HUY	TD5	67	1	15		85	DVL	Vietnamese
2	PHẠM HỒNG QUY	TD5	64	1	10		70	DVL	Vietnamese
3	NGUYỄN ĐỨC PHỤNG	TD5	68-69	2	20	5	65	DVL	Vietnamese
4	ĐẠO ANH HUYNH	TD5	62-63	2	15		74	DVL	Vietnamese
5	PHẠM VĂN CƯỜNG	TD5	65-66	2	15		85	DVL	Vietnamese
6	NGUYỄN VĂN HAI	TD1	18	1	13		60	XAYLAP	Vietnamese
7	NGUYỄN ĐÌNH THĂNG	TD1	14-15	2	20		75	XAYLAP	Vietnamese
8	VŨ VĂN LINH	TD1	16-17	2	20		70	XAYLAP	Vietnamese
9	HOANG VĂN MẠNH	TD1	28-29	2	15		65	XAYLAP	Vietnamese
10	TRẦN BA DIỆN	TD1	26-27	2	20		85	XAYLAP	Vietnamese
11	TRẦN HỮU SƠN	TD1	20	1	10		58	XAYLAP	Vietnamese
12	LÊ HOÀI THANH	TD1	22-23	2	10		65	YTE	Vietnamese
13	BUI TUẤN THANH	TD1	13	1	7		55	PSV	Vietnamese
14	ĐẶNG VĂN MINH	TD1					60	PSV	Vietnamese
15	ĐẶNG THẾ THANH	TD1	24	1	5		65	PSV	Vietnamese
16	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	TD1	12	1	10		76	PSV	Vietnamese
17	ĐOÀN ĐÌNH TỬ	TD1	25	1	4		63	PSV	Vietnamese
18	NGUYỄN TIẾN SY	TD1					58	PSV	Vietnamese
19	LÊ XUÂN TÍNH	TD1					93	PSV	Vietnamese
20	NGUYỄN XUÂN TÀI	TD1	21	1	10		70	PSV	Vietnamese
21	ĐINH KHÁC THẠCH	TD1					61	PSV	Vietnamese
22	NGUYỄN BA HÙNG	TD1	19	1	10		57	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD5	5	8	75	379	5	0		
2	TD1	17	18	154	1.136	0	22		
TOTAL		22	26	229	1.515	5	22		
WEIGHT KG				229	1.515	5			

GRAND TOAL: 1.749 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 08/06/2019	TO: TD3 - TTC2	AIRCRAFT: 428	ETD: 11:50
FLIGHT: 05	FROM: VT	CREW: Hạnh - CHIẾN - N.Nam	ETA: 13:30
VANG-3			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHI HỒNG MẠNH	TD3	30	1	7		72	CODIEN	Vietnamese
2	NGUYEN VAN DAN	TD3	28	1	4		80	CODIEN	Vietnamese
3	TRẦN VĂN THANH	TD3	25-26	2	13		52	XAYLAP	Vietnamese
4	ĐOÀN VĂN SÁU	TD3	27	1	6		67	XAYLAP	Vietnamese
5	LE VAN TIEN	TD3	29	1	6	36	64	CODIEN	Vietnamese
6	NGUYEN VAN HA	TTC2	65	1	14		70	XAYLAP	Vietnamese
7	ĐOÀN VĂN THANH	TTC2	21-22	2	20		63	XAYLAP	Vietnamese
8	NGÔ QUANG PHUC	TTC2	18	1	15		70	XAYLAP	Vietnamese
9	LƯU QUY DUNG	TTC2	59-60	2	16		55	XAYLAP	Vietnamese
10	TRẦN VĂN TÂN	TTC2	54-55	2	20		64	XAYLAP	Vietnamese
11	LÊ QUY BƯỞNG	TTC2	58-59	2	21		60	XAYLAP	Vietnamese
12	ĐOÀN ĐÌNH DUNG	TTC2	19-20	2	18		68	XAYLAP	Vietnamese
13	VU MẠNH THĂNG	TTC2	14-15	2	20		61	XAYLAP	Vietnamese
14	PHẠM NGỌC HOÀ	TTC2	16-17	2	16		65	XAYLAP	Vietnamese
15	LE TRỌNG HUNG	TTC2	56-57	2	20		76	XAYLAP	Vietnamese
16	NHÂM NGỌC THANH	TTC2	51-52	2	19		70	XAYLAP	Vietnamese
17	TRẦN VĂN VINH	TTC2	67	1	12		70	XAYLAP	Vietnamese
18	PHAN XUANHUY	TTC2	53	1	11		57	XAYLAP	Vietnamese
19	KHÔNG QUỐC TIEN	TTC2	61-62	2	12		70	XAYLAP	Vietnamese
20	LY HUU THANG	TTC2	12-13	2	18		70	XAYLAP	Vietnamese
21	TRẦN VĂN HIEN	TTC2	10-11	2	18		81	XAYLAP	Vietnamese
22	LE XUAN TUNG	TTC2	63-64	2	21		74	XAYLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

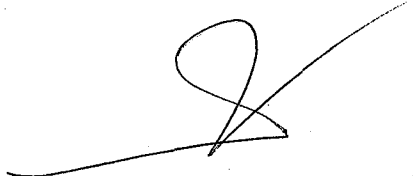
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD3	5	6	36	335	36	4		
2	TTC2	17	30	291	1.144	0	18		
TOTAL		22	36	327	1.479	36	22		
WEIGHT KG				327	1.479	36			

GRAND TOAL: 1.842 KGS

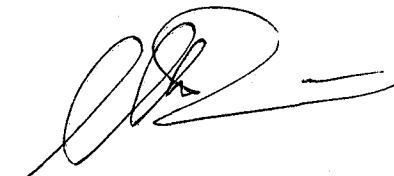
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



LD VIETSOVPEIRO
TRƯỜNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 09/06/2019

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		TD2+RP3	7:25	22+0	0+0		17+5	0+0	
2		P8+P3+JS2	9:25	1+19+1	0+0+0	-	1+20+0	0+0+0	1 NGUOI P11 CHUYEN SANG P3 ĐỂ VỀ

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 09/06/2019	TO: TD2 - RP3	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	FROM: VT	CREW: TUYỀN - HỒI - PTUẤN	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NIKOLAYEV G.M	TD2	19	1	10		75	KHOAN	Russian
2	POTKATILIN A.N	TD2	20	1	7		82	KHOAN	Russian
3	LÊ ĐỨC THỌ	TD2	26	1	2		77	KHOAN	Vietnamese
4	TRẦN XUÂN UYÊN	TD2	15	1	3		63	KHOAN	Vietnamese
5	BUI THỌ DƯƠNG	TD2	29	1	5		62	KHOAN	Vietnamese
6	DOROSHENKO M.K	TD2	18	1	5		93	KHOAN	Russian
7	VŨ MẠNH THĂNG	TD2	30	1	5	130	71	KHOAN	Vietnamese
8	LÊ QUỐC TOÀN	TD2	26	1	5		55	KHOAN	Vietnamese
9	BUI NGỌC DŨNG	TD2	28	1	3		77	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN THANH ANH	TD2	24	1	5		72	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN THANH TUNG	TD2	22	1	6		56	KHOAN	Vietnamese
12	TRẦN HÙNG HÙNG	TD2	27	1	3		95	KHOAN	Vietnamese
13	BUI TRUNG THỌ	TD2					68	KHOAN	Vietnamese
14	NGO VĂN HUY	TD2	16	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
15	PHẠM THANH GIANG	TD2	31	1	3		72	KHOAN	Vietnamese
16	ĐO BA NAM	TD2	21	1	5		87	KHOAN	Vietnamese
17	VŨ XUÂN TRƯỞNG	TD2	13	1	3		66	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN VIỆT TRUNG	TD2	17	1	17		86	KHOAN	Vietnamese
19	LÊ XUÂN HIỆP	TD2	34	1	8		63	D-HANH	Vietnamese
20	PHẠM NGỌC HÙNG	TD2	35-36	2	10		79	D-HANH	Vietnamese
21	NGUYỄN HÙNG DŨNG	TD2	14	1	5		78	DVL	Vietnamese
22	LÊ PHÁT THỊNH	TD2	23	1	5		90	GETRACO	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD2	22	22	120	1.642	130	17		
2	RP3	0	0	0	0	50	5		
TOTAL		22	22	120	1.642	180	22		
WEIGHT KG				120	1.642	180			

GRAND TOAL: 1.942 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 09/06/2019	TO: P8 - P3 - JS2	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:40
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: TUYỀN - HỒI - PTUẤN	ETA: 11:20
CAM-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LÊ VĂN DŨNG	P8	48	1	3	60	56	PSV	Vietnamese
2	NGUYỄN MANH TINH	P3	39	1	8		73	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN VĂN XUÂN	P3	42	1	4		63	KHOAN	Vietnamese
4	VŨ CAO BANG	P3	41	1	5		83	KHOAN	Vietnamese
5	TRẦN ĐỨC HỒNG*PK-PVD	P3	50	1	8		80	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYỄN XUÂN LỤC*PK-PVD	P3	46	1	5		64	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYỄN TÂN PHƯỚC	P3	44	1	5		64	KHOAN	Vietnamese
8	VŨ VĂN HOA	P3	45	1	3		60	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN TRỌNG DŨNG	P3	49	1	6		78	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN VĂN NGÂN	P3	48	1	5		68	KHOAN	Vietnamese
11	PHẠM XUÂN HUY	P3					61	KHOAN	Vietnamese
12	NG ĐÌNH CUÔNG*TD-PVDT	P3	61-62	2	10		65	KHOAN	Vietnamese
13	PHẠM VĂN SƠN	P3	40	1	4		55	KHOAN	Vietnamese
14	ĐỖ VĂN ĐẠM	P3	38	1	4		70	KH-THAC	Vietnamese
15	TRẦN QUỐC BÌNH	P3	43	1	10		85	KH-THAC	Vietnamese
16	TẠ NGỌC THANH	P3	54	1	14		74	KH-THAC	Vietnamese
17	NGUYỄN THANH TÂM	P3	55	1	13	80	60	KH-THAC	Vietnamese
18	THAI QUỐC CUÔNG	P3	53	1	8		50	KH-THAC	Vietnamese
19	TRẦN DUY KHANH	P3	51-52	2	14		81	KH-THAC	Vietnamese
20	NGUYỄN NAM SƠN	P3	47	1	5		85	GETRACO	Vietnamese
21	MULNIUCHKIN V.V.	JS2	32	1	13		93	DVL	Russian

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P8	1	1	3	56	60	1		
2	P3	19	20	131	1.319	80	19		
3	JS2	1	1	13	93	0	0		
TOTAL		21	22	147	1.468	140	20		
WEIGHT KG				147	1.468	140			

GRAND TOAL: 1.755 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN